

KẾ HOẠCH

Phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (Nghị quyết số 68-NQ/TW); Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân (Nghị quyết số 198/2025/QH15); Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (Nghị quyết số 138/NQ-CP); Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân (Nghị quyết số 139/NQ-CP). Kế hoạch hành động số 346-KH/TU ngày 16/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội, Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 và Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ về phát triển kinh tế tư nhân (Kế hoạch số 346-KH/TU).

Thực hiện Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 07/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Kế hoạch số 154/KH-UBND). Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của ngành, Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 68-NQ/TW; Nghị quyết số 198/2025/QH15; Nghị quyết số 138/NQ-CP; Nghị quyết số 139/NQ-CP; Kế hoạch số 346-KH/TU; Kế hoạch số 154/KH-UBND về những nhiệm vụ, giải pháp nhằm phát triển kinh tế tư nhân tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị, từ đó xác định rõ trách nhiệm và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, đồng bộ và hiệu quả.

- Cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra theo chức năng, nhiệm vụ của ngành nhằm đảm bảo quyền tự do kinh doanh cho người dân và doanh nghiệp

theo đúng quy định của Hiến pháp; tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư, kinh doanh và phát triển các ý tưởng kinh doanh mới, sáng tạo, đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, góp phần vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế của tỉnh giai đoạn 2026-2030 và các giai đoạn tiếp theo.

- Tham mưu xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực xây dựng và giao thông vận tải theo định hướng bảo đảm quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận các thông tin, nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, thu hút và tạo điều kiện thuận lợi liên quan đến nhà đầu tư, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng và giao thông vận tải.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 198/2025/QH15, Nghị quyết số 138/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP, Kế hoạch số 346-KH/TU, Kế hoạch số 154/KH-UBND đảm bảo theo đúng chức năng, nhiệm vụ của ngành và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường trách nhiệm, sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh (*sau đây gọi tắt là các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở*) trong việc triển khai nhiệm vụ. Đề cao tinh thần chủ động, quyết liệt với những giải pháp, cách làm hay, sáng tạo gắn với nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và trách nhiệm của từng cá nhân trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

- Đầu tư hoàn thiện mạng lưới hạ tầng giao thông tỉnh Sơn La theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại, bảo đảm kết nối nội tỉnh, kết nối vùng, nâng cao năng lực khai thác, an toàn, thông suốt, đáp ứng các mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường và bảo đảm quốc phòng - an ninh.

- Phấn đấu đến năm 2030, phát triển khoảng 05 doanh nghiệp trong lĩnh vực khai thác, sản xuất khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường với quy mô tập trung, hiện đại, hiệu quả cao, tận dụng phụ phẩm và lĩnh vực phát triển vật liệu không nung, vật liệu cát nghiền nhân tạo, vật liệu thân thiện môi trường; thu hút đạt từ 02 dự án đầu tư trở lên về phát triển hạ tầng kỹ thuật xử lý chất thải rắn, xử lý nước thải, cơ sở hỏa táng có công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng.

- Tiếp tục rà soát, cải cách thủ tục hành chính; giảm thời gian thực hiện thủ tục

hành chính, lược bỏ các quy trình trung gian hoặc đề xuất bãi bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết. Triển khai cung cấp dịch vụ công cởi mở, đồng hành, liên chính phục vụ doanh nghiệp khi đề xuất đầu tư các dự án đặc biệt các dự án thu hút đầu tư. Chú trọng phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, cải cách hành chính và chuyển đổi số trong các lĩnh vực của ngành.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

- Hạ tầng giao thông tỉnh Sơn La được xây dựng đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nội tỉnh, kết nối vùng và năng lực khai thác, an toàn, thông suốt, đáp ứng các mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường và quốc phòng - an ninh.

- Hình thành mạng lưới khu đô thị, khu chức năng chuyên đề, cụm công nghiệp vệ tinh tại các địa phương trọng điểm, có hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh do khu vực tư nhân đầu tư hoặc tham gia đầu tư.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu đồng bộ về hạ tầng đô thị, hạ tầng kỹ thuật cấp tỉnh, chia sẻ với doanh nghiệp để phục vụ việc lập quy hoạch, đầu tư xây dựng và đấu thầu dự án.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác quán triệt, triển khai

Quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 198/2025/QH15, Nghị quyết số 138/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP, Kế hoạch số 346-KH/TU, Kế hoạch số 154/KH-UBND và Kế hoạch phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Sở Xây dựng đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở thông qua các buổi sinh hoạt chính trị dưới cờ, đọc báo đầu giờ, họp giao ban tháng, quý... Qua đó cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Sở hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, nội dung, nhiệm vụ của mình trong thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn.

- Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Văn phòng Sở.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Công tác phát triển giao thông vận tải

- Triển khai thực hiện tốt Đề án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông tỉnh Sơn La theo hướng đồng bộ giai đoạn 2026-2030; phối hợp tham gia ý kiến các quy hoạch xây dựng đô thị, nông thôn, khu chức năng và Quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với các phương án phát triển ngành khác trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở để huy động, phân bổ nguồn lực và tổ chức triển khai thực hiện.

- Tham gia kêu gọi đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án giao thông trọng điểm; kiến nghị với Bộ Xây dựng đầu tư cải tạo, nâng cấp quốc lộ

trên địa bàn; phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương thống nhất về cơ chế địa phương được bố trí vốn để đầu tư đối với hạ tầng giao thông quốc gia; xây dựng các phương án để khai thác quỹ đất phát triển hạ tầng đường bộ; tranh thủ, lồng ghép các nguồn vốn ODA, các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh để đầu tư phát triển hạ tầng giao thông.

- Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Phòng Kế hoạch - Tài chính.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Công tác quy hoạch, quản lý kiến trúc

- Phối hợp với Sở Tài chính và các ngành, địa phương tham mưu rà soát điều chỉnh Quy hoạch tỉnh làm cơ sở triển khai điều chỉnh hệ thống quy hoạch xây dựng có liên quan đảm bảo theo quy định; triển khai thực hiện tốt công tác lập, trình và quản lý quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, nông thôn; tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch lập Quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, trong đó trước mắt tập trung ưu tiên triển khai lập các Quy hoạch chung xây dựng đối với các xã hình thành mới sau sắp xếp, sáp nhập; đối với các phường, tiếp tục triển khai trên cơ sở tận dụng đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu đã được duyệt, phân đấu hoàn thành trong năm 2026 làm cơ sở để triển khai đầu tư xây dựng trên địa bàn.

- Tham mưu với UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về tổ chức lập quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh phù hợp với mô hình chính quyền 02 cấp, tiếp tục hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện lập, thẩm định, trình phê duyệt đảm bảo theo quy định.

- Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Phát triển đô thị.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Công tác tham mưu xây dựng chính sách

- Tham mưu xây dựng chính sách về khuyến khích phát triển vật liệu không nung, vật liệu cát nghiền nhân tạo, vật liệu thân thiện môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu; phát triển sản xuất với quy mô tập trung, hiện đại, hiệu quả cao, tận dụng phụ phẩm, hạn chế nhỏ lẻ, kỹ thuật thủ công.

- Tham mưu chính sách ưu tiên cải tạo các điểm mở sau khai thác thành các điểm du lịch sinh thái hoặc công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật công cộng; chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng thiết yếu ngoài hàng rào, hạ tầng thông tin liên lạc, hạ tầng chuyển đổi số nhất là hạ tầng giám sát trực tuyến chất lượng nước sạch, quan trắc chất lượng nước thải.

- Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Phòng Kinh tế và Vật liệu xây dựng.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025-2030.

5. Công tác cải cách hành chính

- Kịp thời công bố, công khai, minh bạch các thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở về quy hoạch, kế hoạch đầu tư, luồng tuyến vận tải (nếu có)... theo quy định để các doanh nghiệp, hộ kinh doanh có thể dễ dàng tiếp cận, khai thác các thông tin phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh; tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp để kịp thời lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, phản ánh, kiến nghị qua đó kịp thời tháo gỡ hoặc tham mưu với cấp có thẩm quyền tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh phát triển.

- Tiếp tục rà soát, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính, lược bỏ các quy trình trung gian hoặc đề xuất bãi bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết. Triển khai cung cấp dịch vụ công cởi mở, đồng hành, liên chính phục vụ doanh nghiệp khi đề xuất đầu tư các dự án đặc biệt các dự án thu hút đầu tư.

- Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực xây dựng; Rà soát, đơn giản hóa, chuẩn hóa các thủ tục hành chính liên quan đến cấp phép xây dựng, thẩm định dự án, nghiệm thu công trình, cấp giấy phép hoạt động vận tải... tạo thuận lợi cho doanh nghiệp triển khai.

- Tập trung hoàn thiện quy định, chính sách được Luật, Nghị định, Thông tư giao quy định chi tiết; rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, hoàn thiện các quy định còn chồng chéo giữa Luật Quy hoạch, Luật Lâm nghiệp,... khi cấp phép khai thác khoáng sản; việc phân cấp quy hoạch các điểm mỏ, khoáng sản nhỏ lẻ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương ngoài Quy hoạch tỉnh. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về khoáng sản vật liệu xây dựng, công khai thông tin về sản lượng thực tế và giá thành phẩm phục vụ công tác quản lý, giám sát; ứng dụng chuyển đổi số nhằm tăng cường sự chủ động của doanh nghiệp trong chế độ báo cáo, đồng thời tránh thất thoát trong nghĩa vụ nộp thuế.

- Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Văn phòng Sở; các phòng có thủ tục hành chính.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Công tác chuyển đổi số

- Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của Sở để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh

ng nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong phạm vi lĩnh vực, quản lý của ngành.

- Thiết lập hệ thống thông tin minh bạch về quy hoạch, kế hoạch phát triển giao thông; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quy hoạch, xây dựng và thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ cao; hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng công nghệ số trong các công tác thi công, quản lý dự án, quản lý vận tải và logistics, nghiên cứu phát triển vật liệu thân thiện với môi trường..., tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch, đầu tư, xây dựng... giúp giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp.

- Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Phòng Kế hoạch – Tài chính

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức triển khai và thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Sở (*qua phòng Kế hoạch - Tài chính*) trước ngày 10/11 hàng năm.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu báo cáo của Sở gửi UBND tỉnh (*qua Sở Tài chính*) theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Sở Xây dựng. Đề nghị Trưởng các phòng thuộc Sở và Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Tổ Website;
- Lưu: VT, KHTC, (Bắc 12 bản).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Trọng Thắng